

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 29-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Huấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Khoàng Văn Sơn** và bà **Lò Thị Lên**

- Thư ký phiên toà: Bà **Vi Tố Uyên**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà **Trần Thị Thương**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Thành Sur P, sinh năm 1972, tại tỉnh Điện Biên.

Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Nơi ĐKKHKT: Bản M 3, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là bản M 3, xã M, tỉnh Điện Biên).

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Thành Seo L, đã chết; Con bà: Ly Dìn M, đã chết.

Bị cáo có vợ Giàng Chở S, sinh năm 1976 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/4/2025, tạm giam từ ngày 12/4/2025 đến ngày xét xử, có mặt.

2. Mào Văn V, sinh năm 1992, tại tỉnh Điện Biên.

Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Nơi ĐKHKTT: Bản M 1, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là bản M 1, xã M, tỉnh Điện Biên).

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Lớp 9/12.

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Mào Văn H, đã chết; Con bà: Lù Thị Đ, sinh năm 1970.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo không có án tích; đã bị các lần áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 29/8/2012, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng. Ngày 29/7/2014 chấp hành xong; Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 13/10/2015, Tòa án nhân dân huyện M áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 22 tháng. Ngày 16/7/2017 chấp hành xong. Hiện bị cáo đã được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/4/2025, tạm giam từ ngày 12/4/2025 đến ngày xét xử, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Thành Sur P:** Bà Giàng Thị N, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, xin xét xử vắng mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Mào Văn V:** Bà Nguyễn Thị L, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 02/4/2025, Thành Sur P mang theo 200.000 đồng đi bộ từ nhà ở bản M 3, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là bản M 3, xã M, tỉnh Điện Biên) lên trung tâm chợ xã M để mua hàng hóa. Trên đường đi, bị cáo gặp và mua được của một người đàn ông bị cáo không rõ lai lịch được một gói Heroine gói trong mảnh nilon màu hồng với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, bị cáo cất vào túi áo ngực đang mặc trên người rồi đi bộ về nhà. Đến nhà, bị cáo đem số Heroine mua được sử dụng 03 lần, số còn lại bị cáo gói lại bằng mảnh nilon màu hồng và cất vào túi áo ngực.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/4/2025, Mào Văn V nhà ở bản M 1, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (nay là bản M 1, xã M, tỉnh Điện Biên) đến nhà bị cáo P hỏi mua Heroine. Qua trao đổi, bị cáo P nhất trí bán cho bị cáo V 50.000 đồng, đồng thời nhận tiền và trao một phần Heroine cho bị cáo V. Số Heroine còn lại, bị cáo P lại cất vào túi áo ngực mục đích để sử dụng dần và có ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời. Bị cáo Mào Văn V cầm số Heroine vừa mua được của bị cáo P đi về ra đến cổng nhà bị cáo P thì bị tổ công tác Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã M phát hiện bắt quả tang

trong tay trái của bị cáo có 0,31 gam Heroine. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Thành Sư P đang cất giấu tại túi áo ngực một gói Heroine có khối lượng 0,2 gam và số tiền 50.000 đồng vừa bán ma túy cho Mào Văn V.

Cáo trạng số 03/CT-VKS-KV5 ngày 09/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo Thành Sư P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Mào Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Thành Sư P

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Mào Văn V.

Tuyên phạt bị cáo Thành Sư P từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 08 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Tuyên phạt Mào Văn V 01 năm 03 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thành Sư P; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Mào Văn V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất trong mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tình Điện Biên và Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 12 giờ 45 phút ngày 03/4/2025 bút lục 01, 02 chứng minh bị cáo Mào Văn V bị bắt khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Thành Sư P bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an

tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã M đã thu giữ của bị cáo Mào Văn V 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Thu giữ của bị cáo Thàng Sur P 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine và số tiền 50.000 đồng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng, đồ vật, tài liệu hồi 17 giờ 15 phút ngày 03/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 61 thì khối lượng vật chứng thu giữ của Mào Văn V là 0,31 gam; khối lượng vật chứng thu giữ của Thàng Sur P là 0,2 gam nghi là Heroine, gửi toàn bộ đi giám định.

Kết luận giám định số 286/KL-KTHS ngày 10/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 66 đã kết luận: Vật chứng thu giữ của Thàng Sur P có khối lượng 0,2 gam là chất ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Kết luận giám định số 285/KL-KTHS ngày 10/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 67 đã kết luận: Vật chứng thu giữ của Mào Văn V có khối lượng 0,31 gam là chất ma túy, loại Heroine. Hoàn lại các đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Kết luận giám định số 500/KL-KTHS ngày 02/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 68 đã kết luận: 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy các bị cáo Mào Văn V và Thàng Sur P có tội. Bị cáo Mào Văn V đã mua và tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo Thàng Sur P là người bán ma túy cho Mào Văn V. Hành vi của các bị cáo đều được tổ công tác phát hiện và bắt quả tang. Chứng cứ xác định bị cáo Mào Văn V đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Thàng Sur P đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mào Văn V và Thàng Sur P có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Khối lượng Heroine thu giữ của Mào Văn V là 0,31 gam Heroine. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 đến dưới 05 gam. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

Khối lượng Heroine thu giữ của Thàng Sur P là 0,2 gam. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cả khối lượng ma túy thu giữ của Mào Văn V có tổng khối lượng là 0,51 gam Heroine. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo Thàng Sur P là nghiêm trọng và

phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

[3] Về nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo đều sinh sống ở xã M, tỉnh Điện Biên và đã sử dụng ma túy nhiều năm và chưa từ bỏ được. Đây là nguyên nhân chính bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Mào Văn V đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân xấu của bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối chiếu các quy định tại khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự thì cả hai bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên và ý kiến của người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo.

Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho các bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo cai nghiện ma túy đồng thời cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, tài sản trong gia đình không có gì giá trị, các bị cáo không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Thành Sư P, Mào Văn V.

[8] Về vật chứng: Vật chứng là 0,31 gam Heroine của Mào Văn V, gửi toàn bộ đi giám định và hoàn lại 0,22 gam; 0,2 gam Heroine của Thành Sư P gửi toàn bộ đi giám định và hoàn lại 0,17 gam là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Vật chứng là nilon màu hồng không còn giá trị sử dụng. Các vật chứng này cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng là số tiền 50.000 đồng thu giữ của Thành Sư P, đây là tiền thu lời từ việc bán Heroine cho Mào Văn V, do vậy tịch thu của bị cáo sung ngân sách Nhà nước theo quy định điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho các bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[11] Các vấn đề khác: Nguồn gốc ma túy bị thu giữ bị cáo Thành Sư P khai nhận mua một người đàn ông bị cáo không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên không đủ cơ sở để xác minh làm rõ đối tượng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thành Sư P.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mào Văn V.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Thành Sư P** phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**". Bị cáo **Mào Văn V** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo **Thành Sư P 02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 03/4/2025.

- Xử phạt bị cáo **Mào Văn V 01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 03/4/2025.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau giám định:

- 01 gói niêm phong bằng phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Mặt trước của phong bì niêm phong ghi chữ viết tay: Mẫu vật hoàn lại theo Kết luận giám định số 286/KL-KTHS, ngày 10/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, khối lượng 0,17 gam Heroine. Mặt sau phong bì niêm phong được dán kín có chữ ký ghi rõ họ tên của: Nguyễn Thúy Mai, Triệu Tiến Minh và 03 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Phần mép dán của phong bì niêm phong dán một lớp băng dính trong suốt.

- 01 gói niêm phong bằng phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Mặt trước của phong bì niêm phong ghi chữ viết tay: Mẫu vật hoàn lại theo Kết luận giám định số 285/KL-KTHS, ngày 10/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, khối lượng 0,22 gam Heroine. Mặt sau phong bì niêm phong được dán kín có chữ ký ghi rõ họ tên của: Trần Sỹ Nguyễn, Triệu Tiến Minh và 03 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Phần mép dán của phong bì niêm phong dán một lớp băng dính trong suốt.

- 01 phong bì thư được dán kín lại. Mặt trước của phong bì có dòng chữ viết tay: Vật chứng thu giữ của Mào Văn V, sinh năm 1992, trú tại bản M 1, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang ngày 03/4/2025. Vật chứng là một mảnh nilon màu hồng. Mặt sau phong bì thư trên mép dán có chữ ký, ghi rõ họ tên của: Vừ A T, Lê Minh Đ, Thào A P, Mào Văn V và 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên. Xung quanh phong bì được quấn một lớp băng dính trong suốt để bảo vệ.

- 01 phong bì thư được dán kín lại. Mặt trước của phong bì có dòng chữ viết tay: Vật chứng thu giữ của Thàng Sur P, sinh năm 1972, trú tại bản M 3, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang ngày 03/4/2025. Vật chứng là một mảnh nilon màu hồng. Mặt sau phong bì thư trên mép dán có chữ ký, ghi rõ họ tên của: Vừ A T, Lê Minh Đ, Thào A P và điểm chỉ ngón trỏ phải của Thàng Sur P cùng 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên. Xung quanh phong bì được quấn một lớp băng dính trong suốt để bảo vệ.

* Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng được đựng trong phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, được dán kín. Mặt trước của phong bì có in dòng chữ: “Hoàn trả mẫu vật giám định tiền vụ Thàng Sur P, sinh năm 1972, trú tại bản M 3, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, theo trung cầu giám định số 2401, ngày 31/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên”. Mặt sau của phong bì, tại mép dán có chữ ký, họ tên của: Đậu Thành B, Vừ A T và 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Tổng 05 khoản.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo Thàng Sur P, Mào Văn V.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo Thàng Sur P, Mào Văn V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 29/7/2025.

Nơi nhận:

- Phòng GD, TT, KT & THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5 - Điện Biên;
- Phân trại tạm giam khu vực N;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo, người bào chữa;
- Công an xã M, tỉnh Điện Biên;
- Lưu.

Nguyễn Mạnh Huấn

HỘI THẨM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM

Sâm Văn Nướng

Nguyễn Mạnh Huân

Lâu A Tính